

**DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG HỢP ĐỀ NGHỊ BAN HÀNH THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT**

**DỰ ÁN: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU ĐÔ THỊ THỂ THAO OLYMPIC**

**ĐỊA ĐIỂM: THÔN VĂN QUÁN, XÃ THANH OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Kèm theo Thông báo số: /TB-UBND ngày / /2026 của UBND xã Thanh Oai*

ST T	Chủ Sử Dụng Đất	Địa Chỉ Thường Trú	Thông tin thửa đất đo đạc theo mảnh trích đo					Thông tin thửa đất Theo giấy tờ pháp lý					Ghi chú
			Tờ bản đồ	Số thửa	Loại đất	Xứ đồng	DT thu hồi (m2)	Loại đất	Số thửa	Tờ bản đồ	Diện tích trên GCN (m2)	Số phát hành	
1	Cao Văn Tín	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	148	28	LUC	MM Chung giữa	184	LUC	0	0	238	CE 207973	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	68	23	LUC	Mạ Chiêm Man trong	127	LUC	0	0	284	CE 207973	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	242	23	LUC	Mạ Sang Lúa	91	LUC	0	0	91	CE 207973	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	88	24	LUC	Nây	779	LUC	4	0	779	CE 207973	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	465	22	LUC	Phần trăm	216	LUC	0	0	216	CE 207973	
2	Đào Thị Thu	Thôn Đại Định, xã Tam Hưng, TP. Hà Nội	89	18	LUC	Cổ ngựa	1246	LUC	03	06	1246	CE609385	
		Thôn Đại Định, xã Tam Hưng, TP. Hà Nội	136	11	LUC	Cầu Thông	133	LUC	221-11	05	187	CE609385	
		Thôn Đại Định, xã Tam Hưng, TP. Hà Nội	458	16	LUC	Cầu Thông	12.4	LUC	221-11	05		CE609385	
		Thôn Đại Định, xã Tam Hưng, TP. Hà Nội	156	16	LUC	Man Ngoài	115	LUC	76-5	2TC	115	CE 609385	
		Thôn Đại Định, xã Tam Hưng, TP. Hà Nội	329	16	LUC	Man Trong	72	LUC	76-5	2TC	72	CE 609385	
3	Đỗ Thị Hạnh	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	16	17	LUC	Chuôm Xen	1963	LUC	19	18	1963	CE 586540	Thiếu CCCD
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	306	17	LUC	Mạ Man Ngoài	72	LUC	00	00	72	CE 586540	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	336	22	LUC	Phần Trăm	54	LUC	00	00	54	CE 586540	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	102	17	LUC	Chằm Giữa	522	LUC	16	15	522	CE 609396	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	185	23	LUC	Mạ Chiêm Man Dưới	108	LUC	00	00	108	CE 609396	

4	Đỗ Thị Vân	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	63	28	LUC	Chung Giữa	135	LUC	157-27	0	367	CE 609396	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	92	13	LUC	Đồng Cộc Dưới	418	LUC	27	3	418	CE 609396	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	225	23	LUC	Man	186	LUC	112-21	0	226		
5	Đương Thị Hương	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	203	22	LUC	Bãi + Chung Giữa	136	LUC	170-18	5	197	CH 160306	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	354	28	LUC	Bãi + Chung Giữa	61	LUC	170-18	5		CH 160306	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	199	28	LUC	Đồng Găng	2574	LUC	8	2	2574	CH 160306	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	52	28	LUC	Ma Đũ	270	LUC	229-64	5	270	CH 160306	
6	Lê Thị Liêm	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	276	18	LUC	Đồng Cỏ	341	LUC	04	117.24	341	CE 600926	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	229	18	LUC	Chăm Dưới	1518	LUC	27	12	1518	CE 600926	
7	Nguyễn Công Vinh	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	145	13	LUC	Cổ ngựa	503	LUC	0	0	612	CE 179797	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	227	13	LUC	Cổ ngựa	109	LUC	0	0		CE 179797	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	34	21	LUC	Đồng Găng	240	LUC	0	0	240	CE 179797	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	185	21	LUC	Đồng Lươn	325	LUC	0	0	325	CE 179797	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	128	16	LUC	Mạ Chiêm	69	LUC	0	0	357	CE 179797	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	287	16	LUC	Mạ Chiêm	155	LUC	0	0		CE 179797	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	433	16	LUC	Mạ Chiêm	65	LUC	0	0		CE 179797	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	24	17	LUC	Man Lúa Dưới	2131	LUC	0	0	2131	CE 179797	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	62	22	LUC	Chung Giữa	111	LUC	0	0	111	CE 179797	
		8	Nguyễn Đạt Giáp	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	264	28	LUC	Đồng Xỏ	775	LUC	3	1	775
9	Nguyễn Đình Lợi	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	431	22	LUC	Phản Trăm	432	LUC	127-64	5	432	CE 600919	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	104	21	LUC	Đồng Găng	287	LUC	165-34	5	287	CE 600919	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	207	21	LUC	Đồng Lươn	525	LUC	160-53	5	525	CE 600919	

10	Nguyễn Quang Thanh	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	539	22	LUC	Mạ Chũng giữa	29	LUC	0	0	206	CE 600920	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	544	22	LUC	Mạ Chũng giữa	22	LUC	0	0		CE 600920	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	543	22	LUC	Mạ Chũng giữa	103	LUC	0	0		CE 600920	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	161	22	LUC	Mạ Chũng giữa	34	LUC	0	0		CE 600921	Chưa đóng dấu
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	93	13	LUC	Đông Cộc	134	LUC	15	3	134	CE 600920	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	107	23	LUC	Mạ Man	100	LUC	0	0	224	CE 600920	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	115	24	LUC	Nảy	1238	LUC	14	10	1238	CE 600920	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	175	22	LUC	ma Đũ	132.1	LUC	0	0	216	CE 600920	
11	Nguyễn Tài Toàn	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	17	17	LUC	Chằm Giữa	1607	LUC	15	14	1607	CE 006820	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	43	13	LUC	Đông Cộc	627	LUC	56	3	627	CE 006820	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	148	21	LUC	Đông Găng	21	LUC	190.15	5	21	CE 006820	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	44	11	LUC	Cô Hạc - Cầu Thông	83	LUC	55.32	5	221	CE 006820	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	63	11	LUC	Cô Hạc - Cầu Thông	97	LUC	55.32	5		CE 006820	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	97	16	LUC	Man	133	LUC	85-14	5	216	CE 006820	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	455	16	LUC	Man	39.5	LUC	85-14	5		CE 006820	
12	Nguyễn Thị Hội (chết) - Nguyễn Văn Giai (đại diện)	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	166	17	LUC	Chằm Giữa	3194	LUC	29	15	3194	CE 600938	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	297	22	LUC	Mạ Chũng Giữa	235	LUC	0	0	370	CE 600938	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	67	28	LUC	Mạ Chũng Giữa	25	LUC	0	0			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	36	13	LUC	Đông Cộc	1243	LUC	38	3	1243	CE 600938	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	163	23	LUC	Mạ Man	279	LUC	0	0	432	CE 600938	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	235	23	LUC	Mạ Sang Lúa (Mạ Man)	133.9	LUC	0	0	135	CE 600938	
13	Nguyễn Thị Hằng	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	347	28	LUC	Đông Lươn	751	LUC	0	0	751	CE 586551	

13	Nguyễn Thị Hồng	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	113	21	LUC	Chũng Giữa	113	LUC	167-78	5	113	CE 586551			
14	Nguyễn Thị Khanh	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	161	18	LUC	Chằm Giữa	1060	LUC	42	14	1060	CE 586532			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	376	28	LUC	Chũng Giữa	79	LUC	195-121	5	79	CE 586532			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	80	28	LUC	Bãi + Chũng Giữa	35	LUC	242-5	5	401	CE 586532			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	185	28	LUC	Bãi + Chũng	184	LUC	242-5	5		CE 586532			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	477	22	LUC	Bãi + Chũng	110	LUC	242-5	5		CE 586532			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	35	24	LUC	Này Ngoài	359	LUC	25	9	359	CE 586532			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	159	22	LUC	Phần Trăm	108	LUC	184-6	5	324	CE 586532			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	147	22	LUC	Phần Trăm	54	LUC	184-6	5		CE 586532			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	174	22	LUC	Phần Trăm	108	LUC	184-6	5		CE 586532			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	183	22	LUC	Phần Trăm	54	LUC	184-6	5		CE 586532			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	80	23	LUC	Man	54.4	LUC	201-28	5	54.4	CE 586532			
		15	Nguyễn Thị Thu	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	301	22	LUC	Bãi + Chũng giữa	202	LUC	243-16	5	486	CE 586578	
				Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	179	28	LUC	Bãi + Chũng giữa	120	LUC	243-16	5		CE 586578	
Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	145			22	LUC	Bãi + Chũng giữa	13	LUC	243-16	5					
Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	62			13	LUC	Cỏ Ngựa	715	LUC	13	4	715	CE 586578			
Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	429			22	LUC	Đồng Găng	2018	LUC	16	23	2018	CE 586578			
Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	243			17	LUC	Man	65	LUC	259-60	2	435	CE 586578			
16	Nguyễn Thị Thủy	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	320	22	LUC	Chũng Giữa	131	LUC	158-11	05	278	CE 600933			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	375	28	LUC	Chũng Giữa	75	LUC	158-11	05		CE 600933			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	494	22	LUC	Chũng Giữa	72	LUC	158-11	05		CE 600933			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	222	28	LUC	Đồng Lươn	1227.2	LUC	20	02	2448	CE 600933			

10	Nguyễn Thị Thuý	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	392	23	LUC	Man	19	LUC	77-29	04	404	CE 600933	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	121	23	LUC	Man	155	LUC	77-29	04		CE 600933	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	338	23	LUC	Man	49	LUC	77-29	04		CE 600933	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	6	28	LUC	Ma Đũ	270	LUC	178-13	05	270	CE 600933	
17	Nguyễn Văn Huỳnh (chết)- Đại diện Đỗ Thị Bằng	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	10	11	LUC	Cầu Thông	1810	LUC	15	21	1810	CH 160277	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	15	8	LUC	Đông Cộc	400	LUC	13+26	5	475	CH 160277	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	193	12	LUC	Đông Cộc	75	LUC	13+26	5		CH 160277	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	152	22	LUC	Ma Đông	99.4	LUC	229+63	5	108	CH 160277	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	102	21	LUC	Chung Giữa	183	LUC	167+70	5	183	CH 160277	
18	Nguyễn Xuân Dũng	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	96	18	LUC	Cổ ngựa chuôm	936	LUC	4	6	936	CE 609422	
19	Nguyễn Xuân Đức	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	1	28	LUC	Đồng Lươn	2207	LUC	33	23	2207	CE 207978	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	258	23	LUC	Man Dưới	76	LUC	93-36	4	76	CE 207978	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	101	11	LUC	Vệ Đền	112	LUC	187-42	5	112	CE 207978	
20	Nguyễn Xuân Nam	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	525	22	LUC	Chung giữa	36	LUC	195-43	5	187	CE 600909	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	72	28	LUC	Chung giữa	151	LUC	195-43	5		CE 600909	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	82	12	LUC	Đông Cộc	169	LUC	59-60	0	456	CE 600909	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	83	12	LUC	Đông Cộc	287	LUC	59-60	0		CE 600909	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	84	12	LUC	Đông Cộc	510	LUC	61	3	510	CE 600909	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	90	12	LUC	Đông Cộc	540	LUC	62	0	659	CE 600909	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	92	12	LUC	Đông Cộc	119	LUC	62	0		CE 600909	
21	Nguyễn Thị Nền	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	148	16	LUC	Mạ man	133.0	LUC	79-55	4	303	CE586555	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	319	16	LUC	Mạ man	90.0	LUC	79-55	4		CE586555	

21	Nguyễn Thị Ngọc	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	69	11	LUC	Cổ Hạc	103.0	LUC	107-45	5	374	CE586555			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	140	18	LUC	Cổ ngựa	5,699.0	LUC	0	0	5699	CE586555			
22	Nguyễn Tiến Đoàn	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	190	22	LUC	phần trăm	108	LUC	35-72	4	108	CE 207981			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	133	16	LUC	mạ chiêm	66	LUC	0	0	220	CE 207981			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	204	16	LUC	mạ chiêm	101	LUC	0	0		CE 207981			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	411	16	LUC	mạ chiêm	53	LUC	0	0		CE 207981			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	181	12	LUC	Man Lúa Trên	1451	LUC	17	17	1451	CE 207981			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	149	11	LUC	Mạ Ré	21	LUC	110-41	5	236	CE 207981			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	77	11	LUC	Mạ Ré	85	LUC	110-41	5		CE 207981			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	233	21	LUC	Đồng Lươn	122	LUC	159-77	5	122	CE 207981			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	62	21	LUC	Đồng găng	200	LUC	154-51	5	200	CE 207981			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	12	13	LUC	Đồng cọc	553	LUC	44	3	553	CE 207981			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	63	22	LUC	Chũng Giữa	68	LUC	187-18	5	68	CE 207981			
		23	Đương Văn Dũng	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	1	24	LUC	Chằm Dưới	1188	LUC	26	12	1188	CE609416	
				Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	312	22	LUC	Bãi + Chũng Giữa	241	LUC	180-102	05	378	CE609416	
Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	6			18	LUC	Cổ ngựa	471	LUC	27	07	471	CE609416			
24	Nguyễn Văn Duy	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	445	22	LUC	bãi+ Chũng giữa	68	LUC	242.78	5	251	CE 600932			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	149	28	LUC	bãi+ Chũng giữa	147	LUC	242.78	5		CE 600932			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	85	13	LUC	Cổ ngựa	824	LUC	36	4	824	CE 600932			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	198	28	LUC	Đồng Lươn Dưới	301.8	LUC	21	02	1988	CE 600932			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	104	23	LUC	Mạ Man	92	LUC	94.106	4	311	CE 600932			
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	192	23	LUC	Mạ Man	54	LUC	94.106	4		CE 600932			

		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	475	22	LUC	ma Đủ	108	LUC	183.37	5	108	CE 600932	
25	Nguyễn Văn Hùng	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	517	22	LUC	Chung giữa+Bãi	97	LUC	169-180	5	97	CE 609451	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	63	23	LUC	Man	112.9	LUC	77-176	4	237	CE 609451	
26	Nguyễn Công Muôn (chết)	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	271	17	LUC	Trầm Cá	1522	LUC	3	13	1522	CE 586548	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	30	28	LUC	Chung giữa	76	LUC	0	0	161	CE 586548	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	54	28	LUC	Chung giữa	30	LUC	0	0		CE 586548	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	213	28	LUC	Chung giữa	19	LUC	0	0		CE 586548	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	13	23	LUC	Man Dưới	22	LUC	0	0	146	CE 586548	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	211	23	LUC	Man Dưới	45	LUC	0	0		CE 586548	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	98	24	LUC	Nảy	593	LUC	1	9	593	CE 586548	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	295	23	LUC	Phần Trăm	236.7	LUC	0	0	241	CE 586548	
		27	Nguyễn Công Đoàn	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	36	12	LUC	Đồng Cộc	410	LUC	16	5	410
Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	48			21	LUC	Đồng Găng	96	LUC	159-70	5	96	CH 160309	
Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	108			12	LUC	Đồng Khoai	2088	LUC	27	20	2088	CH 160309	
Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	212			21	LUC	Đồng Lươn	294	LUC	164-53	5	294	CH 160309	
Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	51			11	LUC	mạ ré cỏ hạc	98	LUC	107-37	5	291	CH 160309	
Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	380			16	LUC	Mạ Chiêm Man	60	LUC	24-15	2TC	401	CH 160309	
Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	241			22	LUC	Phần Trăm	216	LUC	214-20	5	216	CH 160309	
Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	45			22	LUC	Chung giữa	247	LUC	187-16	5	247	CH 160309	
28	Nguyễn Văn Tuấn	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	95	17	LUC	Chằm Giữa	1252	LUC	32	14	1252	CE 179839	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	50	13	LUC	Đồng Cộc	622	LUC	36	3	622	CE 179839	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	166	22	LUC	Đồng Găng	266	LUC	191-50	5	266	CE 179839	

20	Nguyễn Văn Tuấn	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	91	11	LUC	mạ chũng giữa	193	LUC	243-13	5	193	CE 179839	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	154	17	LUC	Mạ Man	120	LUC	19-18	2TC	216	CE 179839	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	319	16	LUC	Mạ Man	8.8	LUC	19-18	2TC		CE 179839	
29	Nguyễn Xuân Chiến	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	150	11	LUC	Cầu Thông	94	LUC	220-68	5	446	CE 609405	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	151	11	LUC	Cầu Thông	122	LUC	220-68	5		CE 609405	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	20	11	LUC	Cầu Thông	54	LUC	220-68	5		CE 609405	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	486	16	LUC	Man Ngoài	47	LUC	94-108	4	94	CE 609405	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	285	16	LUC	Man Ngoài	47	LUC	94-108	4		CE 609405	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	318	16	LUC	Man Trong	94	LUC	94-108	4	94	CE 609405	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	3	22	LUC	Chũng Giữa	25.3	LUC	169-29	5	159	CE 609405	
		30	Trần Văn Tuấn	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	173	13	LUC	Cổ Ngựa trên	605	LUC	59	4	605
Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	253			22	LUC	Phân trăm	148.5	LUC	239-35	5	162	CE 586555	
Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	85			12	LUC	Đồng Khoai	1450	LUC	20	1	1450	CE 586555	
Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	54			22	LUC	Chũng giữa	102	LUC	188-35	5	102	CE 586555	
Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	28			13	LUC	Đồng Cộc	820	LUC	37	3	820	CE 600915	
31	Nguyễn Đình Thắng	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	4	17	LUC	Man Lúa	772	LUC	21-19	17	1810	CE 600915	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	18	17	LUC	Man Lúa	1038	LUC	21-19	17		CE 600915	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	36	21	LUC	Chũng giữa	133	LUC	48	5	300	CE 600915	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	177	21	LUC	Chũng giữa	167	LUC	48	5		CE 600915	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	513	16	LUC	Man	40	LUC	93-16	5	257	CE 600915	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	352	17	LUC	Man	108	LUC	93-16	5		CE 600915	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	472	16	LUC	Man	18	LUC	93-16	5		CE 600915	



		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	10	28	LUC	Ma Đũ	54	LUC	183-8	5	54	CH 160295	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	3	28	LUC	Ma Đũ	54	LUC	234-36	5	54	CH 160295	
37	Dương Văn Hường (chết)	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	395	22	LUC	Chung Giữa + cầu Trôi	143	LUC	99-14	0	211	CE 600931	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	126	13	LUC	Cổ ngựa	651	LUC	10	7	651	CE 600931	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	46	17	LUC	Man Lúa	1673	LUC	30	17	1673	CE 600931	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	111	17	LUC	Man	71	LUC	85-26	0	169	CE 600931	
38	Dương Văn Lợi	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	96	11	LUC	Cầu Thông	1156	LUC	3	21	1156	CE 600942	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	479	22	LUC	Chung Giữa	194	LUC	110-29	5	246	CE 600942	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	203	13	LUC	Cổ ngựa	329	LUC	54	4	329	CE 600942	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	94	16	LUC	Mạ Man	126	LUC	84-3	5	216	CE 600942	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	418	16	LUC	Mạ Man	72	LUC	84-3	5		CE 600942	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	182	22	LUC	Phản Trăm Ma Đông(ma đông)	108	LUC	240-61	5	108	CE 600942	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	89	21	LUC	Đồng Chung Giữa	68	LUC	167-73	5	68	CE 600942	
39	Nguyễn Bá Đại	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	516	22	LUC	Mạ Mùa	11	LUC	0	0	178	CE 600922	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	144	22	LUC	Mạ Mùa	45	LUC	0	0		CE 600922	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	108	11	LUC	Mạ Mùa	122	LUC	0	0		CE 600922	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	68	22	LUC	Đồng Găng	347	LUC	0	0	347	CE 600922	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	465	16	LUC	Mạ Chiêm	42	LUC	0	0	222	CE 600922	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	164	16	LUC	Mạ Chiêm	82	LUC	0	0		CE 600922	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	271	16	LUC	Mạ Chiêm	47	LUC	0	0		CE 600922	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	13	19	LUC	Mu Rùa	1560	LUC	3	8	1560	CE 600922	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	69	22	LUC	Phản Trăm	54	LUC	226-71	5	108	CE 600922	

40	Dương Thị Oanh và ông Nguyễn Đạt Minh Kiên	Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	402	22	LUC	Bãi+Chung giữa	31	LUC	178-156	5	222	CE 609431	Thiếu CCCD Kiên
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	335	28	LUC	Bãi+Chung giữa	111	LUC	178-156	5		CE 609431	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	199	22	LUC	Bãi+Chung giữa	26	LUC	178-156	5		CE 609431	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	22	13	LUC	Đồng Cọc	130	LUC	42	3	130	CE 609431	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	37	13	LUC	Đồng Cọc	441	LUC	1	3	441	CE 609431	
		Thôn Văn Quán, xã Thanh Oai, TP Hà Nội	266	23	LUC	Man	213	LUC	77-175	4	311	CE 609431	
								<b>86,844.70</b>	-			<b>94,622.40</b>	